VP

BỘ TƯ PHÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2124 /QĐ-BTP	*Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2020*

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO
CÔNG VĂN ĐẾN
Ngày: 28-10-2020
Số:.....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 17/2011/TT-BTP ngày 14 tháng 10 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số quy định của Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Luật sư, Nghị định hướng dẫn thi hành các quy định của Luật Luật sư về tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư;

Căn cứ Quyết định số 2865/QĐ-BTP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc tiếp tục ủy quyền giải quyết công việc trong các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 193/QĐ-BTP ngày 31 tháng 01 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc giao phụ trách Cục Bổ trợ tư pháp;

Căn cứ đề nghị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư của Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An tại Công văn số 831/STP-BTTP ngày 10 tháng 7 năm 2020; Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang tại Công văn số 44/ĐLS ngày 07 tháng 9 năm 2020; Đoàn luật sư thành phố Hà Nội tại Công văn số 347/CV-BCN ngày 20 tháng 8 năm 2020 và Công văn số 281/CV-BCN ngày 24 tháng 7 năm 2020; Đoàn luật sư tỉnh Lạng Sơn tại Công văn số 14/2020/CV-ĐLS ngày 08 tháng 5 năm 2020;

Xét đề nghị của Cục Bổ trợ tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư của **07** ông/bà theo quy định tại Điều 18 của Luật Luật sư *(có danh sách kèm theo)*.

Chứng chỉ hành nghề luật sư của **07** ông/bà nêu trên không còn giá trị kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 2. Các ông/bà có tên trong danh sách nêu tại Điều 1 có trách nhiệm nộp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư cho Đoàn luật sư nơi mình đã là thành viên hoặc Sở Tư pháp nơi gửi hồ sơ đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với trường hợp chưa gia nhập Đoàn luật sư.

Đoàn luật sư, Sở Tư pháp nêu trên có trách nhiệm tiêu hủy Chứng chỉ hành nghề luật sư theo quy định tại khoản 5 Điều 3 của Thông tư số 17/2011/TT-BTP.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Bổ trợ tư pháp, Chủ tịch Liên đoàn luật sư Việt Nam, Giám đốc Sở Tư pháp, Ban chủ nhiệm Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có tên các ông/bà bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư trong danh sách nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC BỔ TRỢ TƯ PHÁP
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Thị Mai

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Phan Chí Hiếu (để báo cáo);
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Bộ Công an;
- Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Công an các tỉnh, thành phố có tên trong danh sách kèm theo;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, Cục BTTP.

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THU HỒI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2124 /QĐ-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ngày 16 tháng 10 năm 2020)
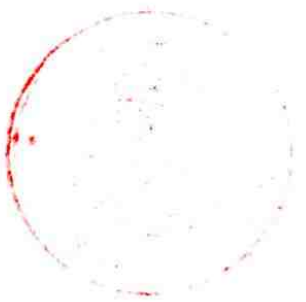
TT	TỈNH, THÀNH PHỐ	HỌ TÊN	NAM	NỮ	NĂM SINH	SỐ CCHNLS	NGÀY CẤP	LÝ DO THU HỒI
1.	**Nghệ An**	Nguyễn Anh Tuấn	x		1974	12234	09/11/2015	Theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 18 của Luật Luật sư
2.	**Bắc Giang**	Nguyễn Thế Sự	x		1953	10200	13/11/2013	Theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 18 của Luật Luật sư
3.	**Bắc Giang**	Tống Minh Tuyền	x		1957	11874	15/9/2015	Theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 18 của Luật Luật sư
4.	**Hà Nội**	Nguyễn Thanh Dũng	x		1965	2840	14/7/2006	Theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 18 của Luật Luật sư
5.	**Hà Nội**	Trịnh Thị Phương		x	1990	14871	18/01/2018	Theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 18 của Luật Luật sư
6.	**Hà Nội**	Bùi Thị Phi Nga		x	1962	6304	12/3/2010	Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 18 của Luật Luật sư
7.	**Lạng Sơn**	Hoàng Ngọc Thanh	x		1957	15101	18/01/2018	Theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 18 của Luật Luật sư